

Bản án số: **111/2023/DS-ST**
Ngày 20-7-2023
V/v “Tranh chấp tiền vay”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Việt Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hưng;

Ông Trần Công Đăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 117/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp “Tiền vay” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2023/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Dương Văn T1, sinh năm: 1974 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, xã K, huyện U, tỉnh C ..

- Bị đơn: Ông Bùi Thanh T2, sinh năm: 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, xã K, huyện U, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày **14 tháng 4 năm 2023**, nguyên đơn ông Dương Văn T1 trình bày: Ông với ông T2 quen biết do ông T2 là nhân viên thu tiền cho Ngân hàng thu tiền của giáo viên vay ở trường ông công tác nên ngày 14/3/2022 ông T2 có vay của ông số tiền 150.000.000 đồng và hẹn 10 ngày thì trả số tiền nêu trên, tuy nhiên đến ngày 24/3/2022 ông Nguyễn Hữu Đ phó giám đốc phòng giao dịch Thới Bình yêu cầu không nộp tiền cho ông T2 vì ông T2 là nhân viên của Ngân hàng nhận tiền đã bỏ trốn. Sau đó ông có đến nhà ông T2 đòi tiền thì ông T2 có viết giấy hẹn trả nhưng sau đó hứa nhiều lần mà không thực hiện việc trả số tiền đã mượn cho ông.

Do đó, ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông T2 trả lại cho ông số tiền 150.000.000 đồng.

Ông T2 đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp theo yêu cầu của ông Dương Văn T1 đối với ông Bùi Thanh T2 được xác định là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông T2 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông T2.

[2] Về nội dung: Đối với yêu cầu của ông T1 thì ông T2 không có văn bản có ý kiến. Hội đồng xét xử nhận thấy, tài liệu do ông T1 nộp kèm là biên nhận ngày 14/3/2022 DL có nội dung Bùi Thanh T2 có mượn anh Dương Văn T1 số tiền số tiền 150.000.000 đồng, khi cần cho hay trước 01 tháng sẽ trả đủ số tiền mượn, do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định ông Bùi Thanh T2 có vay của ông Dương Văn T1 số tiền 150.000.000 đồng. Ông T1 xác định ông T2 chưa trả số tiền này nên ông T1 yêu cầu ông T2 trả số tiền còn thiếu là có căn cứ. Vì vậy, buộc ông T2 có nghĩa vụ trả cho ông T1 số tiền thiếu là 150.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền nêu trên thì người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí dân sự có giá ngạch ông Bùi Thanh T2 phải chịu là 150.000.000 đồng x 5% = 7.500.000 đồng. Yêu cầu của ông T1 được chấp nhận nên không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 144, **khoản 1 Điều 147**, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; **Điều 463, 466, 468** Bộ luật dân sự; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu của ông Dương Văn T1 đối với ông Bùi Thanh T2.

Buộc ông Bùi Thanh T2 trả cho ông Dương Văn T1 số tiền là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành số tiền nêu trên thì người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Ông Bùi Thanh T2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 7.500.000 (Bảy triệu, năm trăm ngàn) đồng. Hoàn trả cho ông Dương Văn T1 tạm ứng án phí đã nộp số tiền 3.750.000 (Ba triệu, bảy trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011120 ngày 18/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

- Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Việt Hằng

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Việt Hằng